TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Số: **183**/2022/QĐST-HNGĐ	*Quận 4, ngày 27 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2015;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 14/2022/HNST ngày 06 tháng 01 năm 2022 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Người yêu cầu: ông Phạm Ngọc L, sinh năm 1992
HKTT: Phú L, xã Phú S, huyện Tân P, Đồng Nai.
Người yêu cầu: bà Lê Thị Thùy L, sinh năm 1990
HKTT: X Tôn Thất T, Phường Y, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy, tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 05 năm 2022, các đương sự đã thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Kể từ khi đăng ký kết hôn cho đến năm 2019, ông bà chung sống và cùng nhau làm ăn, ổn định cuộc sống. Tuy nhiên, từ tháng 01/2020 giữa ông bà xảy ra nhiều mâu thuẫn về cách sống, không có tiếng nói chung nên ông bà đã sống ly thân hơn 01 năm nay. Ông Phạm Ngọc L và bà Lê Thị Thùy L tự nhận thấy cuộc sống không thể kéo dài, không còn hạnh phúc và mục đích hôn nhân không đạt được. Nay vì mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn gắn được đồng thời xác định tình cảm vợ chồng không còn nên ông bà yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của ông bà.

[2] Về con chung: Khi ly hôn ông bà thỏa thuận giao con chung chưa thành niên là trẻ Phạm Lê Gia V, sinh ngày 29/03/2016 cho bà Lê Thị Thùy L được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Cấp dưỡng hai bên đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: ông Phạm Ngọc L và bà Lê Thị Thùy L xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: bà Lê Thị Thùy L tự nguyện chịu toàn bộ.

Xét thấy việc thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Phạm Ngọc L và bà Lê Thị Thùy L thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhân kết hôn (bản chính) số 60/2014 quyển số 01/2014 do UBND phường 3, quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13/8/2014)

- Về con chung: Giao con chung chưa thành niên tên Phạm Lê Gia V, sinh ngày 29/03/2016 cho bà Lê Thị Thùy L được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Cấp dưỡng hai bên đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: ông Phạm Ngọc L và bà Lê Thị Thùy L xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, bà Lê Thị Thùy L tự nguyện chịu. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà bà L đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số AA/2021/0008596 ngày 21/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4. Bà L đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 4;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Võ Thị Bảo Trân